

**Hội thảo khoa học: Đảng Cộng sản Việt Nam – 80 năm xây dựng và phát triển**

Ngày 26/1/2010 tại Hà Nội đã diễn ra Hội thảo “Đảng Cộng sản Việt Nam – 80 năm xây dựng và phát triển” dưới sự chủ trì của Học viện Chính trị – Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh. Nằm trong chuỗi những hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Hội thảo thu hút sự quan tâm của nhiều nhà lãnh đạo, các vị lão thành cách mạng cùng đông đảo các học giả, các nhà nghiên cứu.

Các tham luận gửi tới Hội thảo tập trung vào ba nội dung lớn: 1- Tiếp tục khẳng định công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các chiến sĩ cộng sản tiền bối, làm rõ hơn những giá trị mang tính bước ngoặt lịch sử của sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, nêu bật những thành công và thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam 80 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng; 2- Từ những thành công và kinh nghiệm 80 năm qua, làm sáng tỏ hơn nữa những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra hiện nay đối với sự phát triển của đất nước, góp phần vào việc bổ sung và phát triển Cương lĩnh 1991 cũng như các văn kiện trình Đại hội XI sắp tới của Đảng. 3- Nêu bật yêu cầu và nội dung tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đổi mới và hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị theo yêu cầu của hội nhập và toàn cầu hoá.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam suốt 80 năm qua, sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta đã giành được

những thắng lợi vĩ đại. Từ thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám với việc thành lập Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến oanh liệt chống các thế lực thù địch khác, hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên CNXH. Trước yêu cầu của thực tiễn đất nước cũng như bối cảnh quốc tế mới đặt ra, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã thực hiện đường lối đổi mới đất nước trên mọi phương diện và đã giành được những thành tựu lớn lao.

Điểm lại nội dung chủ yếu của các bản cương lĩnh chính trị của Đảng từ năm 1930 đến nay, Hội thảo nhận định, mỗi bản cương lĩnh ở những mức độ khác nhau đều được xây dựng trên cơ sở quán triệt, vận dụng sáng tạo và bổ sung, phát triển các quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Max-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống tinh hoa văn hoá dân tộc, phản ánh đúng thực tiễn Việt Nam và có tham khảo kinh nghiệm của thế giới. Những thắng lợi của dân tộc ta suốt 80 năm qua đã chứng tỏ đường lối, quan điểm của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo, các cương lĩnh chính trị của Đảng có giá trị to lớn và sức sống mãnh liệt. Tuy không tránh khỏi những sai lầm, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo, nhưng Đảng ta đã kịp thời nhận ra, thẳng thắn tự phê bình và nghiêm túc sửa chữa, khắc phục có kết quả.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng Cộng sản Việt Nam đã luôn giữ vững, phát huy vai trò tiên phong, bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, trung thành với lợi ích của giai cấp và dân tộc;

trung thành, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Max-Lenin phù hợp với thực tế đất nước và đặc điểm mới của thời đại. Đây chính là nhân tố quyết định làm nên thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong 80 năm qua.

### HUỆ NGUYỄN

#### Hội nghị "Giới thiệu văn học Việt Nam ra thế giới"

Trong những ngày 5 – 10/1/2010, tại Hà Nội, đã diễn ra hội nghị *Giới thiệu văn học Việt Nam ra thế giới* với sự tham dự của 108 đại biểu đến từ 34 nước, gần 200 đại biểu là các dịch giả, nhà nghiên cứu văn hoá, nhà thơ, nhà văn trong nước và hội viên Hội Nhà văn Việt Nam cùng đại diện các nhà xuất bản và các cơ quan phát hành sách, báo. Các đại biểu đã giao lưu và thảo luận theo nhóm xoay quanh 4 chủ đề: *Văn học cổ điển Việt Nam, văn xuôi Việt Nam hiện đại, thơ Việt Nam hiện đại, văn học trẻ Việt Nam.*

Phát biểu khai mạc hội nghị, Chủ tịch Hội Nhà văn Việt Nam, nhà thơ Hữu Thỉnh nhấn mạnh văn học là kênh giao lưu quan trọng trong tiến trình hội nhập. Giới thiệu văn học Việt Nam ra thế giới thực chất là sự giao lưu văn hóa, ngoại giao bằng văn hóa. Đó cũng là biểu hiện của sự đối thoại giữa các nền văn minh và Hội nghị lần này là cơ hội để văn học Việt Nam tiếp tục mở cửa vào thế giới.

Khái quát về tình hình dịch thuật văn học trong thời gian qua, nhà thơ Hữu Thỉnh nhận xét, trong dịch thuật văn học còn có sự mất cân đối. Theo một thống kê chưa đầy đủ, tính đến năm 2007 đã có 13.700 tác phẩm văn học của thế giới đã được xuất bản tại Việt Nam. Trong khi đó, mới chỉ có 570 tác phẩm của Việt Nam được dịch ra các ngôn ngữ khác trên thế giới. Hơn thế nữa, trong

khi Việt Nam cập nhật một cách khá nhanh nhạy những tác phẩm từ kinh điển đến hiện đại của thế giới, thì trên thế giới văn học Việt Nam chỉ mới được nhìn nhận một cách phiến diện, lẻ tẻ. Công tác dịch thuật văn học Việt Nam mới được thực hiện ở mức tự phát, manh mún, chưa hề có tổ chức, hệ thống. Ông lưu ý, đây là một công việc bổ ích và lý thú nhưng vô cùng khó khăn phức tạp, cho nên cần phải có một kế hoạch lâu dài. Phải tính đến nhu cầu và thị hiếu người đọc trên thế giới, sự tiếp nhận của các nền văn hóa khác nhau, đến lợi nhuận xuất bản, đến vai trò và lợi ích của người dịch.

Tại Hội nghị, nhiều đại biểu quốc tế đã bày tỏ suy nghĩ thẳng thắn về Hội nghị; đọc tham luận về văn học dịch và vai trò của nó trong thế giới ngày nay. Nhiều đại biểu có chung một nhận định, một mong mỏi, là tác phẩm văn học Việt Nam có trên giá sách các nước còn quá khiêm tốn, chưa tương xứng với bề dày 100 năm văn học chữ viết của Việt Nam và cần phải để hương thơm nền văn học của dải đất hình chữ S này lan tỏa khắp hành tinh.

Về nhìn nhận, quy hoạch đội ngũ dịch giả, một số ý kiến cho rằng, đội ngũ dịch giả quá khiêm tốn, chưa được quy hoạch, dịch giả có kinh nghiệm vắng bóng dần; những người trẻ có năng lực đã xuất hiện nhưng chưa được bồi dưỡng cả về vật chất lẫn tinh thần.

Đồng tình với dự định của Ban chấp hành Hội Nhà văn, nhiều nhà văn, dịch giả trong và ngoài nước cho rằng đã đến lúc cần phải có một Trung tâm dịch thuật để hoạch định và thực hiện kế hoạch cụ thể, tập hợp và hỗ trợ các dịch giả trong công tác giới thiệu văn học Việt Nam.

Trong thời gian Hội nghị, tại Thư viện Quốc gia (31 Tràng Thi, Hà Nội) đã trưng bày và giới thiệu những tác giả, tác phẩm của Việt Nam đã từng được dịch ra các thứ tiếng, những tác phẩm tiêu biểu qua các thời kỳ. Bên cạnh đó, cũng giới thiệu cả những tác giả, tác phẩm nổi tiếng của nước ngoài đã được dịch ra tiếng Việt, có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống văn học, văn hóa Việt.

### HIỂN LỠ

#### **Hội thảo khoa học: Cơ sở khoa học cho phát triển vùng trong bối cảnh hội nhập quốc tế của Việt Nam**

Vừa qua, tại Hà Nội, Viện Việt Nam học và khoa học phát triển, Đại học quốc gia Hà Nội chủ trì tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “Cơ sở khoa học cho phát triển vùng trong bối cảnh hội nhập quốc tế của Việt Nam”. Hội thảo là cơ hội để các nhà khoa học, các cán bộ nghiên cứu cùng trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm nghiên cứu và đào tạo về khoa học vùng, phân vùng và các lĩnh vực có liên quan. Tham dự Hội thảo có đông đảo các đại biểu đến từ các viện nghiên cứu, các bộ, ban ngành và các trường đại học trong nước.

Hơn 80 báo cáo khoa học được gửi tới Ban tổ chức Hội thảo, tập trung vào các nội dung: cơ sở lý luận về phân vùng và phát triển vùng từ kinh nghiệm của thế giới cũng như thực tiễn tại Việt Nam; chính sách, chiến lược phát triển vùng trong bối cảnh hội nhập quốc tế; lồng ghép vấn đề môi trường và biến đổi khí hậu vào quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, những vấn đề cơ bản về phát triển bền vững các vùng.

Tại Hội thảo, các đại biểu nhất trí rằng, Việt Nam là quốc gia có các nguồn tài nguyên phong phú và đa dạng. Lãnh thổ đất nước phân hóa thành các vùng,

miền với những đặc thù khác nhau về điều kiện tự nhiên, dân cư, kinh tế – xã hội và văn hóa. Nghiên cứu đồng bộ và toàn diện các nguồn lực phát triển cùng với việc phân tích đặc điểm của các không gian văn hóa là những cơ sở khoa học quan trọng phục vụ phát triển bền vững các vùng trong bối cảnh hội nhập của đất nước hiện nay.

Từ thế kỷ XV, ở nước ta đã có những công trình nghiên cứu theo địa vực hành chính tiếp cận với quan điểm dân tộc, độc lập và tự chủ của từng vùng hành chính. Để chống xâm lăng bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, từ xa xưa khi chưa có khái niệm “phát triển vùng” như ngày nay, các bậc tiền nhân đã tổ chức đất nước chia vùng, quy hoạch sản xuất – quốc phòng, là những vấn đề có tính linh hoạt cao, hết sức tế nhị, nhạy cảm và có tầm quan trọng đặc biệt trong lịch sử phát triển dân tộc. Ngày nay, do nhu cầu của thực tiễn cuộc sống và sự tồn tại của đất nước, Việt Nam cũng như nhiều quốc gia trên thế giới đã nhận thấy cần thiết phải tổ chức lãnh thổ, chia vùng.

Hội thảo trao đổi, tranh luận sôi nổi về: Cơ sở hình thành các vùng, tiêu chí để phân vùng kinh tế ở Việt Nam; Phân vùng kinh tế đối với lãnh hải, vốn có vị trí vô cùng quan trọng về kinh tế, quốc phòng; Xác định không gian kinh tế biển của nước ta như thế nào?; Việc sử dụng, vận dụng các bộ công cụ nghiên cứu và ứng dụng trong thực tiễn phát triển vùng với các vùng cụ thể ở Việt Nam và quốc tế; đồng thời đề xuất những giải pháp vận dụng.

Các đại biểu đồng tình với ý kiến rằng, sự phát triển vùng khác với bản thân sự phát triển của nó, ngoài ý nghĩa là phải duy trì được sự tăng trưởng, còn bao hàm khả năng tiếp thu sự tăng

trưởng, có nghĩa là không chỉ duy trì mà còn tái đầu tư một tỷ lệ giá trị thặng dư sinh ra do tăng trưởng kinh tế. Bí quyết của chiến lược phát triển vùng là vận dụng được hài hòa tăng trưởng sản xuất và phúc lợi, tốc độ nâng cao mức sống và tốc độ tăng trưởng kinh tế về cơ bản cân đối với nhau và thúc đẩy lẫn nhau.

### VẤN HÀ

#### **Hội thảo khoa học quốc gia: Các lý thuyết kinh tế chính trong bối cảnh phát triển của thế giới và những vấn đề rút ra cho Việt Nam**

Trong 2 ngày 22 và 23/1/2010, tại Quảng Ninh, đã diễn ra cuộc Hội thảo khoa học quốc gia với chủ đề “Các lý thuyết kinh tế chính trong bối cảnh phát triển của thế giới và những vấn đề rút ra cho Việt Nam”, do Hội đồng Lý luận Trung ương chủ trì, phối hợp với Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam và một số trường đại học lớn trong cả nước. Tham dự Hội thảo có một số đồng chí ủy viên Trung ương Đảng, Thường trực Hội đồng Lý luận Trung ương, hơn 100 nhà khoa học đến từ các cơ quan nghiên cứu, học viện, nhà trường ở trung ương và địa phương trong cả nước. Hơn 100 báo cáo tham luận của các nhà khoa học, quản lý, cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy thuộc nhiều thế hệ đã và đang làm việc tại các cơ quan Trung ương, các viện, các trường đại học... được gửi tới hội thảo.

Phát biểu đề dẫn Hội thảo, PGS., TS Tô Huy Rúa, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương nêu rõ đây là cuộc hội thảo quy mô lớn đầu tiên ở cấp quốc gia nhằm tập trung thảo luận về ba lý thuyết kinh tế chính, là học thuyết kinh tế của C. Marx, lý luận của Keynes và trường phái Tự do mới; đồng thời nhấn mạnh, trong

cuộc Hội thảo này, các nhà khoa học, các nhà lý luận không đi vào tranh luận một cách kinh viện, không chỉ xối xáo lên các vấn đề hay thảo luận theo kiểu chiếu lệ, mà tập trung vào vấn đề vận dụng những yếu tố hợp lý của các lý thuyết kinh tế chính để xác định mô hình kinh tế và thể chế kinh tế ở nước ta, cố gắng đào sâu tranh luận, làm bật ra những ý tưởng mới, những phát hiện sắc sảo, những câu hỏi và trả lời thật sự thiết thực cho những vấn đề lý luận và thực tiễn đang đặt ra.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã tham luận và trao đổi ý kiến theo 5 nhóm vấn đề chính:

*1- Lý thuyết kinh tế của K. Marx, V. I. Lênin và những vấn đề đặt ra;*

*2- Lý thuyết kinh tế của John Maynard Keynes, của những người hậu Keynes và những vấn đề đặt ra;*

*3- Lý thuyết kinh tế của chủ nghĩa Tự do mới và những vấn đề đặt ra;*

*4- Bối cảnh mới của thế giới và xu hướng phát triển của các lý thuyết kinh tế;*

*5- Những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam.*

Hội thảo được đánh giá là đã quy tụ được hầu hết các học giả, chuyên gia hàng đầu và khá đông lực lượng nghiên cứu trẻ tuổi của đất nước, là dịp tốt để cùng trao đổi, tranh luận, làm sáng tỏ không chỉ những vấn đề lý luận, học thuật mà còn cả những kinh nghiệm thực tiễn, chính sách, và tìm kiếm những lời giải tối ưu cho bài toán phát triển đất nước. Các nhà khoa học đã làm sáng tỏ, trao đổi nhiều vấn đề về việc áp dụng lý thuyết kinh tế vào điều kiện cụ thể của Việt Nam trong tình hình mới.

TRẦN THÀNH